

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 28/4/2021;

Căn cứ Công văn số 2954/UBND-TH ngày 22/4/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc nội dung tham gia biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 51/BC-HĐQT ngày 01/4/2024 của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.070.272 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,56 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo số 53/BC-CTMT ngày 01/4/2024 của Ban Điều hành về tình hình thực hiện công tác năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo số 01/BC-CTMT-BKS ngày 01/4/2024 của Ban Kiểm soát về kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 55/TTr-HĐQT ngày 22/4/2024 của Hội đồng quản trị về các nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông như sau:

I- Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được công bố công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với các nội dung chính sau:

1. Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2023

Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)	Chỉ tiêu	Số tiền (tr.đ)
A. Tài sản ngắn hạn	91.441	A. Nợ phải trả	60.195
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	49.744	I. Nợ ngắn hạn	53.262
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.000	II. Nợ dài hạn	6.933
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	24.892	B. Vốn chủ sở hữu	75.368
IV. Hàng tồn kho	3.039	I. Vốn chủ sở hữu	39.007
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.766	1. Vốn góp của CSH	34.271
B. Tài sản dài hạn	44.122	2. Quỹ Đầu tư phát triển	4.736
I. Các khoản phải thu dài hạn	0	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	0
II. TSCĐ	43.004	4. Nguồn đầu tư XD cơ bản	0
III. Tài sản dở dang dài hạn	24	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	36.361
		1. Nguồn kinh phí	0
IV. Tài sản dài hạn khác	1.094	2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	36.361
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	135.563	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	135.563

2. Các chỉ tiêu kết quả hoạt động năm 2023

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng doanh thu	155.810.307.230
2	Tổng chi phí	146.732.842.059
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	9.077.465.171
4	Chi phí thuế TNDN	1.856.965.833
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.220.499.338
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	21,07%
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	6%

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

II- Nội dung 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Danh mục đầu tư năm 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Tổng doanh thu	Đồng	148.300.000.000
2	Tổng chi phí	Đồng	139.222.534.000
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	9.077.466.000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	7.252.372.800
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	21,16
6	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6
7	Phân phối lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.252.372.800
7.1	Quỹ đầu tư phát triển	%	10%
7.2	Chia cổ tức:	%	6%/vốn điều lệ
7.3	Trích quỹ thưởng BQL điều hành	%	5%/lợi nhuận sau thuế
7.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:		Phần còn lại
7.4.1	Quỹ phúc lợi:	%	10%
7.4.2	Quỹ khen thưởng, trong đó:	%	90%
-	<i>Quỹ khen thưởng CBCNV</i>		
-	<i>Quỹ thưởng BDH 1,5 tháng tiền lương BQ</i>		<i>1,5 tháng tiền lương BQ</i>
8	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		0

2. Danh mục đầu tư năm 2024

TT	Danh mục dự án, công trình	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
1	Mua sắm tàu chở rác tải trọng từ 3 đến 5 tấn	4.000	Nguồn vốn của doanh nghiệp
2	Mua sắm 01 xe ép rác 20 m ³	3.500	
3	Mua sắm 02 xe ô tô chở rác tải trọng 500kg	1.200	
4	Xây dựng nhà xưởng Cơ sở thu hồi vật liệu MRF	2.800	
5	Xây dựng mới Nhà để xe tại Phân xưởng Urenco	1.200	
	Tổng cộng	12.700	

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

III- Nội dung 3: Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã chi năm 2023 và kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024

1. Quỹ tiền lương, thù lao và tiền thưởng thực hiện năm 2023 của Công ty là: 70.907.320.967 đồng; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 68.842.704.000 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.399.104.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 129.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý: 535.912.967 đồng

2. Kế hoạch Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Công ty: 70.138.224.000 đồng; trong đó:

- + Quỹ tiền lương của người lao động: 68.842.704.000 đồng.
- + Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách Công ty: 1.165.920.000 đồng.
- + Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách Công ty: 129.600.000 đồng.
- + Quỹ tiền thưởng của người quản lý gồm: 1,5 tháng tiền lương thực hiện bình quân của Ban điều hành và 5% phần lợi nhuận sau thuế.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

IV- Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2023

A. Phân phối lợi nhuận

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2023.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được kiểm toán, tổng lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN là 7.220.499.338 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	9.077.465.171	
2	Lợi nhuận tính thuế	9.284.829.166	
3	Thuế TNDN phải nộp (20%)	1.856.965.833	20%
4	Lợi nhuận sau thuế = (1) – (3)	7.220.499.338	
5	Phân phối lợi nhuận sau thuế	7.220.499.338	100%
6	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	722.049.934	10%

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
7	Quỹ chia cổ tức 6%/vốn điều lệ	2.056.260.000	28%
	(34.271.000.000 x 6%)		
	<i>Trong đó:</i>		
	+ Cổ đông nhà nước (17.478.210.000 x 6%)	1.048.692.600	
	+ Cổ đông khác (16.792.790.000 x 6%)	1.007.567.400	
8	Lợi nhuận còn lại = (6)-(7)-(8)	4.442.189.404	62%
	Trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch (5% phần lợi nhuận sau thuế)	361.024.967	
	Trích quỹ khen thưởng (90% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	3.673.047.993	
	Trích quỹ phúc lợi (10% phần lợi nhuận còn lại sau khi trích thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch)	408.116.444	
9	Quỹ khen thưởng phân phối như sau:	3.673.047.993	
	Trích quỹ thưởng BĐH 1,5 tháng lương BQ	174.888.000	
	Trích quỹ thưởng người lao động	3.498.159.993	

B. Chia cổ tức năm 2023:

1. Chia cổ tức năm 2023: Tỷ lệ chi trả cổ tức là 6%.

2. Thời gian chốt danh sách và chia cổ tức: Giao Hội đồng quản trị thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.065.872 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,42 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

V- Nội dung 5: Chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua đơn vị Công ty TNHH Kiểm toán và Giải pháp công nghệ thông tin Đại Nam là đơn vị được chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Đại hội thông qua với số biểu quyết đồng ý là 3.070.272 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,56 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Đại hội đã biểu quyết 100 % tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 24 tháng 4 năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định có hiệu lực kể từ ngày 24/4/2024./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Quý cổ đông Công ty;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BDH Công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT, TK.

Nguyễn Tấn Nghĩa